

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
QUẬN LONG BIÊN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **206/2018/HSST**
Ngày: 18/7/2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN LONG BIÊN

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà: Bà **Nguyễn Thị Thanh Phương**

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông **Tạ Đức Minh**

2. Bà **Phạm Thị Thành**

- Thư ký phiên toà: Bà **Thạch Thị Hằng** – Cán bộ Toà án nhân dân quận Long Biên.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Long Biên tham gia phiên toà: Ông **Lê Đăng Hùng** - Kiểm sát viên.

Ngày 18/7/2018, tại Trụ sở Tòa án nhân dân quận Long Biên, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 153/2018/HSST ngày 10/5/2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 216/2018/QĐXXST-HS ngày 03/7/2018 đối với các bị cáo:

1. VŨ TRỌNG A, sinh năm: 1992; HKTT và chỗ ở: Thôn H, xã M, huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: Lao động tự do; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Văn hóa: 12/12; con ông: Vũ Trọng N; con bà: Trịnh Thị T; Gia đình có 04 anh em, bị cáo là con thứ 2.

Tiền án, tiền sự: Theo danh chỉ bản số 100 lập ngày 02/01/2018 của Công an quận Long Biên, thành phố Hà Nội và lý lịch địa phương cung C, bị cáo không có tiền án, tiền sự. Bị cáo bị bắt ngày 29/12/2017, hiện đang tạm giam tại Trại giam số 1 Công an thành phố Hà Nội. (*Có mặt*)

2. HÀ QUANG H, sinh năm: 1998; HKTT và chỗ ở: Thôn H, xã M, huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: Lao động tự do; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Văn hóa: Không biết chữ; con ông: Hà Quang P; con bà: Trịnh Thị T; Gia đình có 03 anh em, bị cáo là con thứ 2.

Tiền án, tiền sự: Theo danh chỉ bản số 99 lập ngày 02/01/2018 của Công an quận Long Biên, thành phố Hà Nội và lý lịch địa phương cung C bị cáo không có tiền án, tiền sự. Bị cáo bị bắt ngày 29/12/2017, hiện đang tạm giam tại Trại giam số 1 Công an thành phố Hà Nội. (*Có mặt*)

Người bị hại: Anh Hà Văn C , sinh năm 1987, HKTT và trú tại: Xã K, huyện Bá Thước, tỉnh Thanh Hoá. *(Có mặt)*

Người làm chứng:

1. Bà Trịnh Thị T1, sinh năm 1967; trú tại: Thôn H, xã M, huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa *(Có mặt)*

2. Chị Vũ Thị Tuyết, sinh năm 1991; trú tại: Thôn H, xã M, huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa *(Có mặt)*

3. Anh Lương Văn B, sinh năm 1990; trú tại: X, Đắc P, Ngọc Hồi, Kontum. *(Vắng mặt)*

4. Anh Vũ Trọng L, sinh năm 1998; trú tại: Thôn H, xã M, huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa *(Có mặt)*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 29/12/2017, Công an phường Phúc Đồng, quận Long Biên, thành phố Hà Nội nhận được đơn trình báo của anh Hà Văn C về việc anh C bị Vũ TRỌNG A và Hà Quang H dùng tay, chân và dao tấn công để chiếm đoạt số tiền 12.800.000 đồng cùng 01 điện thoại nhãn hiệu Oppo.

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra làm rõ như sau: Khoảng 6 giờ 30 phút ngày 29/12/2017, tại phòng trọ của công nhân tổ 4, phường Phúc Đồng, quận Long Biên, thành phố Hà Nội, anh C xin TRỌNG A (là chủ cai thầu xây dựng) nghỉ làm để về quê thăm mẹ ốm nhưng TRỌNG A không đồng ý với lý do trong quá trình làm việc, TRỌNG A đã tạm ứng cho C số tiền 15.000.000 đồng, anh C chưa làm hết số ngày công tương ứng. Anh C chỉ thừa nhận TRỌNG A đã ứng cho mình số tiền 14.000.000 đồng nên hai bên lời qua tiếng lại. Lúc này, anh C từ gác xép đi xuống và lấy ra số tiền 12.810.000 đồng đặt mạnh xuống phản gỗ phía trước mặt bà Trịnh Thị Tuyền (là mẹ đẻ của Vũ TRỌNG A); đồng thời có lời nói khiếm nhã đối với bà Tuyền. Hà Quang H là thợ xây và là con nuôi của bà Tuyền chứng kiến cách xử sự không đúng mực của anh C nên có lời nói lại làm hai bên to tiếng với nhau. Lúc này, TRỌNG A đi đến sát vị trí để tiền thì anh C nhanh chóng nhét tiền vào túi quần đang mặc và có ý định đi ra khỏi phòng trọ. Thấy vậy, TRỌNG A ôm anh C từ phía sau, đẩy anh C ngã xuống phản gỗ và TRỌNG A nằm đè lên trên người anh C , TRỌNG A yêu cầu anh C trả lại tiền công đã tạm ứng nhưng anh C không trả nên TRỌNG A bảo H lấy hết tiền trong túi quần của anh C ; H chạy lại cầm

theo một con dao (là dao thái thịt để ở phòng trọ); dùng tay tát vào vùng mặt anh C 02 cái; H bị anh C đập vào người nên đã dùng bản sống dao đập vào cẳng chân anh C (khi biết H sử dụng dao, TRỌNG A đã can ngăn H). Sau đó, H dùng tay lấy hết tiền và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Oppo trong túi quần của anh C. Sau khi H lấy được tiền và điện thoại của anh C, TRỌNG A buông tay ra khỏi người anh C, anh C đứng dậy xin lại số tiền và điện thoại nhưng TRỌNG A nói với anh C “mày cứ về quê đi, khi nào quay lại thì tính sau”. H đưa tiền và điện thoại cho TRỌNG A giữ. TRỌNG A có yêu cầu anh Lương Văn Bình, sinh năm 1990 (là anh họ của anh C và cùng tổp thợ xây) chứng kiến cùng với bà Tuyên đếm lại toàn bộ số tiền của anh C. Sau khi sự việc xảy ra, anh C đã đến Công an phường Phúc Đồng trình báo toàn bộ sự việc trên.

Trong quá trình điều tra, Vũ TRỌNG A và Hà Quang H đều khai việc chiếm đoạt tiền của anh C không có sự bàn bạc trước; việc H dùng tay đâm vào mặt C và dùng dao đập vào chân anh C là do tự H hành động và TRỌNG A đã can ngăn H. Hà Văn C cũng có lời khai TRỌNG A cũng có lời khai can ngăn H khi H sử dụng dao. TRỌNG A khai việc dùng vũ lực không có mục đích nhằm chiếm đoạt số tiền của anh C, mà chỉ tạm giữ lại số tiền của anh C để khi hai bên bớt nóng nảy sẽ tính toán lại việc thanh toán tiền công cho chính xác.

Tại Kết luận định giá tài sản số 27 ngày 07/02/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự quận Long Biên kết luận: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo đã qua sử dụng trị giá 3.000.000 đồng.

Bản cáo trạng số: 155/CT-VKS ngày 08/5/2018 của Viện Kiểm sát nhân dân quận Long Biên đã truy tố Vũ TRỌNG A về tội “Cướp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 168 và truy tố Hà Quang H về tội “Cướp tài sản” theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 168 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa: Bị cáo Vũ TRỌNG A, Hà Quang H, bị hại, người làm chứng cùng khai:

Vào lúc khoảng 6 giờ 30 phút ngày 29/12/2017, tại phòng trọ công nhân ở tổ 4, phường Phúc Đồng, quận Long Biên, thành phố Hà Nội, Vũ TRỌNG A đã dùng tay khống chế, quật ngã anh Hà Văn C xuống phản gỗ; Hà Quang H dùng tay đâm vào vùng mặt và dùng sống dao đập vào cẳng chân bên trái của anh Hà Văn C, dùng tay lấy số tiền 12.810.000 đồng cùng 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Oppo trong túi quần của anh C. Việc H sử dụng dao là hành vi tự phát của H, không có sự bàn bạc trước với Vũ TRỌNG A và khi H sử dụng dao đập vào chân C, TRỌNG A đã có lời nói can ngăn.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận tại phiên tòa như sau:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa thấy rằng: Hành vi của các bị cáo Vũ TRỌNG A đã đủ yếu tố cấu thành tội: “Cướp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 168 Bộ luật Hình sự năm 2015. Hành vi của Hà Quang H đã đủ yếu tố cấu thành tội: “Cướp tài sản” theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 168 Bộ luật Hình sự năm 2015. Trong vụ án này bị cáo H là người sử dụng con dao là “phương tiện nguy hiểm” được quy định tại điểm d khoản 2 Điều 168 của Bộ luật Hình sự năm 2015 để tấn công người bị hại là anh Hà Văn C khiến anh C lâm vào tình trạng không thể chống cự được và đã chiếm đoạt được tài sản của anh C là số tiền 12.810.000 đồng cùng 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Oppo trong túi quần của anh C. Việc H sử dụng dao là hành vi tự phát của H, không có sự bàn bạc trước với Vũ TRỌNG A; căn cứ vào lời khai của TRỌNG A phù hợp với lời khai của bị hại, bị cáo Hà Quang H và người làm chứng xác định bản thân Vũ TRỌNG A khi biết H sử dụng dao đã can ngăn H. Do đó, TRỌNG A không phải chịu trách nhiệm về hành vi sử dụng dao của Hà Quang H.

Về nhân thân, các bị cáo đều chưa có tiền án, tiền sự. Về tình tiết giảm nhẹ: Tại phiên tòa, các bị cáo đều ăn năn hối cải, thành khẩn khai báo và nhận tội nên cho các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 168 Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với Vũ TRỌNG A, áp dụng điểm d khoản 2 Điều 168 đối với Hà Quang H; áp dụng chung điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38, Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 đối với Vũ TRỌNG A và Hà Quang H. Về hình phạt: Đề nghị xử phạt bị cáo Vũ TRỌNG A mức án từ 3 năm đến 3 năm 6 tháng tù; xử phạt bị cáo Hà Quang H mức án từ 7 năm đến 7 năm 6 tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền do bị cáo không có công việc và thu nhập ổn định.

Về dân sự: Trong quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã trao trả cho anh Hà Văn C 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Oppo, 01 chiếc quần vải màu đỏ cùng số tiền 12.810.000 đồng. Anh C đã nhận đầy đủ số tài sản trên và không có yêu cầu gì thêm về dân sự nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

Về xử lý vật chứng: đề nghị cho tịch thu tiêu hủy 01 con dao bằng kim loại có chuôi gỗ, kích thước dài 34cm, bản rộng khoảng 4,5cm màu đen vì là phương tiện bị cáo H dùng để phạm tội.

Nói lời sau cùng các bị cáo nhận thấy việc làm của bản thân là vi phạm pháp luật, mong Hội đồng xét xử xem xét mở lượng khoan hồng cho các bị cáo mức án nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra-Công an quận Long Biên, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân quận Long Biên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đã khai báo thành khẩn và không có kH nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Tại cơ quan điều tra, bị cáo Vũ TRỌNG A thừa nhận đã thực hiện hành vi theo nội dung cáo trạng đã truy tố nhưng cho rằng Viện Kiểm sát nhân dân quận Long Biên truy tố bị cáo về tội “Cướp tài sản” là quá nghiêm khắc. Tuy nhiên, tại phiên tòa, bị cáo Vũ TRỌNG A và bị cáo H cùng nhận tội, hoàn toàn ăn năn hối cải, thành khẩn khai báo, có lời khai phù hợp với lời khai nhau và lời khai của bị hại, người làm chứng, biên bản tạm giữ đồ vật, tài liệu, bản kết luận định giá tài sản cùng các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ và nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 6 giờ 30 phút ngày 29/12/2017, tại phòng trọ tổ 4, phường Phúc Đồng, quận Long Biên, thành phố Hà Nội, bị cáo Vũ TRỌNG A đã có hành vi dùng tay không chế, quật ngã anh Hà Văn C xuống phản gỗ, còn Hà Quang H dùng tay đâm vào vùng mặt và dùng sòng dao đập vào cẳng chân bên trái của anh Hà Văn C để chiếm đoạt số tiền 12.810.000 đồng cùng 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Oppo trị giá 3.000.000 đồng. Tổng giá trị tài sản bị xâm hại là 15.810.000 đồng. Việc H sử dụng dao là hành vi tự phát của H, không có sự bàn bạc trước với Vũ TRỌNG A và khi H sử dụng sòng dao đập vào chân C, TRỌNG A đã can ngăn H.

Các bị cáo đã dùng vũ lực đối với anh Hà Văn C nhằm mục đích chiếm đoạt tài sản của anh C và trên thực tế đã chiếm đoạt được tài sản của anh C là số tiền 12.810.000 đồng cùng 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Oppo trị giá

3.000.000 đồng. Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm hại đến quan hệ nhân thân và quan hệ tài sản là hai khách thể được Bộ luật Hình sự bảo vệ; đã đủ yếu tố cấu thành tội “Cướp tài sản”. Do quy định về hình phạt của tội phạm này tại Điều 168 Bộ luật Hình sự năm 2015 nhẹ hơn so với quy định tại Điều 133 Bộ luật Hình sự năm 1999, căn cứ theo quy định tại khoản 3 Điều 7 Bộ luật Hình sự năm 2015, Hội đồng quyết định áp dụng quy định tại Điều 168 Bộ luật Hình sự năm 2015 để xét xử đối với hành vi phạm tội xảy ra trước 0 giờ 00 phút ngày 01/01/2018 của các bị cáo. Viện Kiểm sát nhân dân quận Long Biên truy tố các bị cáo theo quy định của Bộ luật Hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng pháp luật.

Đây là vụ án đồng phạm giản đơn; trong đó, các bị cáo đều giữ vai trò là người thực hành. Cá thể hóa trách nhiệm hình sự, Tòa án căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, ngoài ra còn căn cứ vào nhân thân của người phạm tội và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để quyết định hình phạt đối với mỗi bị cáo.

Trong vụ án này bị cáo H là người sử dụng con dao là “phương tiện nguy hiểm” được quy định tại điểm d khoản 2 Điều 168 của Bộ luật Hình sự 2015 để tấn công người bị hại là anh Hà Văn C khiến anh C lâm vào tình trạng không thể chống cự được và chiếm đoạt số tiền 12.810.000 đồng cùng 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Oppo trong túi quần của anh C. Viện Kiểm sát nhân dân quận Long Biên truy tố bị cáo H về tội “Cướp tài sản” với tình tiết tăng nặng định khung “sử dụng phương tiện nguy hiểm” theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 168 Bộ luật Hình sự năm 2015 là có căn cứ, phù hợp với quy định của pháp luật.

Đối với Vũ TRỌNG A : TRỌNG A đã có hành vi dùng tay quật ngã anh C xuống phản và nằm đè lên anh C để H thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản của anh C. Căn cứ vào lời khai của TRỌNG A phù hợp với lời khai của bị cáo Hà Quang H và bị hại tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, có thể xác định việc H sử dụng dao là hành vi tự phát của H, không có sự bàn bạc trước với Vũ TRỌNG A, bản thân Vũ TRỌNG A khi biết H có sử dụng dao đã can ngăn H. Do đó, Vũ TRỌNG A không phải chịu trách nhiệm về hành vi sử dụng dao của Hà Quang H. Hội đồng xét xử nhận thấy Viện Kiểm sát nhân dân quận Long Biên đã truy tố Vũ TRỌNG A theo quy định tại khoản 1 Điều 168 Bộ luật Hình sự năm 2015 là có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật.

Từ các phân tích trên, căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội do các bị cáo thực hiện, Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết

phải tiếp tục cách ly các bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục riêng đối với các bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử xét thấy, nhân thân các bị cáo đều không có tiền án, tiền sự; các bị cáo đều thành khẩn khai báo, nhận tội, ăn năn hối cải, tài sản đã được thu hồi trả lại người bị hại nên cho các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015. Các bị cáo đều thực hiện hành vi một cách bột phát, một phần cũng xuất phát từ những lời nói không đúng mực của bị hại; do đó, Hội đồng xét xử cân nhắc áp dụng mức hình phạt đầu khung đối với mỗi bị cáo.

[7] Về hình phạt bổ sung:

Xét các bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[8] Về dân sự:

Trong quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã trao trả cho anh Hà Văn C 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Oppo, 01 chiếc quần vải màu đỏ cùng số tiền 12.810.000 đồng. Anh C đã nhận đầy đủ số tài sản trên và không có yêu cầu gì thêm về dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[9] Về xử lý vật chứng:

Cho tịch thu, tiêu hủy 01 con dao bằng kim loại có chuôi gỗ, kích thước dài 34cm, bản rộng khoảng 4,5cm màu đen là công cụ mà bị cáo Hà Quang H đã sử dụng vào việc thực hiện tội phạm.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Long Biên đề nghị về hình phạt chính, hình phạt bổ sung, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, về dân sự và xử lý vật chứng là có căn cứ và phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

[10] Về án phí:

Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[11] Về quyền kháng cáo:

Các bị cáo và người tham gia tố tụng được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố các bị cáo Vũ TRỌNG A , Hà Quang H phạm tội “Cướp tài sản”.

1. Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 168 Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với bị cáo Hà Quang H ; áp dụng khoản 1 Điều 168 Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với bị cáo Vũ TRỌNG A ; áp dụng chung điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với cả hai bị cáo Vũ TRỌNG A và Hà Quang H .

Xử phạt bị cáo Hà Quang H 7 (bảy) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 29/12/2017.

Xử phạt bị cáo Vũ TRỌNG A 3 (ba) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 29/12/2017.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự 2015 và khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Cho tịch thu tiêu hủy 01 con dao bằng kim loại có chuôi gỗ, kích thước dài 34cm, bản rộng khoảng 4,5cm màu đen.

(Tang vật trên hiện có tại Chi cục thi hành án dân sự quận Long Biên theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 10/5/2018).

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án:

Bị cáo Vũ TRỌNG A và bị cáo Hà Quang H , mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Án xử công khai sơ thẩm.

Các bị cáo và bị hại có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận

- TAND T.p. Hà Nội;
- VKSND quận Long Biên;
- Công an quận Long Biên;
- Chi cục Thi hành án quận Long Biên;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu VP/TA

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thanh Phương